

CHƯƠNG 9

THIẾT KẾ KIẾN TRÚC

Mục tiêu

Các quy định trong chương này nhằm đảm bảo cho các công trình dân dụng, công nghiệp có được giải pháp kiến trúc hợp lý.

Điều 9.1. Giải pháp kiến trúc

9.1.1. Yêu cầu đối với giải pháp kiến trúc

Giải pháp kiến trúc cho các công trình dân dụng, công nghiệp phải đảm bảo những yêu cầu sau:

1) Yêu cầu về quy hoạch

Vị trí xây dựng và giải pháp kiến trúc của công trình phải phù hợp với quy hoạch chung của đô thị, quy hoạch chi tiết của từng khu vực và tuân thủ những quy định về quy hoạch xây dựng, nêu trong các chương 4, chương 5, chương 6 và chương 7 của QCXD này.

2) Yêu cầu về chức năng sử dụng

Giải pháp kiến trúc công trình phải thoả mãn các yêu cầu về chức năng sử dụng, về tổ chức không gian bên trong, bên ngoài và về công nghệ xây dựng, trang thiết bị kỹ thuật.

- a) Đối với nhà ở, giải pháp kiến trúc phải đảm bảo sự liên hệ thuận tiện giữa các phòng ở, phòng ăn, phòng tiếp khách, và các phòng phục vụ (bếp, vệ sinh, kho) đồng thời đảm bảo khai thác tốt các điều kiện thiên nhiên thuận lợi (thông gió, chiếu sáng...) cho các phòng chính.
- b) Đối với công trình công cộng giải pháp kiến trúc phải phù hợp với từng loại chức năng (văn hoá, giáo dục, y tế,...), phù hợp với quy mô phục vụ (đơn vị ở, khu ở, toàn đô thị) và đảm bảo thuận tiện cho sử dụng, quản lý.
- c) Đối với công trình công nghiệp, giải pháp kiến trúc phải đảm bảo thuận tiện cho tổ chức sản xuất và dây chuyền công nghệ, mối quan hệ hợp lý giữa các phân xưởng, các nhà (xưởng) sản xuất chính và các nhà (xưởng) sản xuất phụ cũng như các công trình kỹ thuật và công trình phù trợ, sử dụng hợp lý các hệ thống thiết bị kỹ thuật và hạ tầng cơ sở của khu công nghiệp.

3) Yêu cầu về môi trường và cảnh quan.

Giải pháp kiến trúc công trình phải:

- a) Giải quyết tốt mối quan hệ giữa công trình với môi trường và cảnh quan, tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, bảo vệ các danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử, văn hóa nêu trong chương 4 của QCXD này.
- b) khai thác tốt đặc điểm của địa hình thiên nhiên, tận dụng các yếu tố cây xanh và mặt nước để nâng cao chất lượng thẩm mỹ.
- c) phù hợp với các đặc điểm khí hậu địa phương.

4) Yêu cầu về kinh tế - xã hội.

Trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu về chức năng sử dụng, phù hợp với điều kiện kinh tế, kỹ thuật và phong tục tập quán địa phương, giải pháp kiến trúc phải đảm bảo các yêu cầu về thẩm mỹ, giữ được bản sắc văn hóa địa phương và bản sắc của nền văn hóa dân tộc nói chung.

9.1.2. Giải pháp được chấp thuận là đạt yêu cầu

Các giải pháp kiến trúc phù hợp với các quy định và tiêu chuẩn dưới đây sẽ được chấp thuận là đạt yêu cầu:

- 1) Nhà ở hoặc quần thể nhà ở được thiết kế theo các cấp phù hợp với điều 5.7 “Quy hoạch khu ở” của QCXD này và tiêu chuẩn TCVN 4451 - 87 “Nhà ở - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế”.
- 2) Công trình công cộng được thiết kế phù hợp với điều 5.8 “Quy hoạch các công trình công cộng” của QCXD này và tiêu chuẩn 20 TCVN 13 - 91 “Phân cấp nhà và công trình dân dụng - Nguyên tắc”
- 3) Các công trình dân dụng có thể được kết hợp nhiều chức năng (ở và dịch vụ công cộng, ở và sản xuất, hoặc các chức năng công cộng khác nhau...) vào trong một công trình và mỗi thành phần chức năng được thiết kế phù hợp với các quy định của thể loại công trình đó.
- 4) Các công trình công nghiệp được thiết kế phù hợp với điều 5.2 “Quy hoạch khu công nghiệp và kho tàng đô thị” của QCXD này và phù hợp với cấp công trình quy định trong TCVN 2748 - 91 “Phân cấp công trình xây dựng - Nguyên tắc chung”, tùy theo mức độ đầu tư và yêu cầu về chất lượng xây dựng.

Ghi chú:

Danh mục các tiêu chuẩn của VN về thiết kế các công trình dân dụng, công nghiệp được nêu ở Phụ lục 9.1.

Điều 9.2. Giải pháp kiến trúc đối với công trình dân dụng đặc biệt quan trọng

1) Đối với các công trình dân dụng đặc biệt quan trọng, giải pháp kiến trúc phải đảm bảo những yêu cầu đặc biệt (về chất lượng thẩm mỹ, tính dân tộc, tính hiện đại, độ bền vững, mức độ trang thiết bị kỹ thuật), theo quy định riêng và được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

2) Trừ những trường hợp được quy định riêng, phương án kiến trúc cho các công trình dân dụng đặc biệt quan trọng phải được tuyển chọn thông qua thi tuyển các phương án kiến trúc.

Phụ lục 9.1. Danh mục tiêu chuẩn thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp

1) Nhà ở (gồm cả khách sạn)

TCVN 4451 - 87 Nhà ở - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế

TCVN 4450 - 87 Căn hộ ở - Tiêu chuẩn thiết kế

TCVN 4391 - 86 Khách sạn du lịch - Xếp hạng

TCVN 5065 - 90 Khách sạn - Tiêu chuẩn thiết kế

2) Nhà và công trình công cộng

TCVN 4319 - 86 Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế

a) Công trình văn hóa

TCVN 5577 - 91 Rạp chiếu bóng - Tiêu chuẩn thiết kế

b) Công trình giáo dục

TCVN 3907 - 84 Nhà trẻ - Trường mẫu giáo - Tiêu chuẩn thiết kế

TCVN 3978 - 84 Trường học phổ thông - Tiêu chuẩn thiết kế

TCVN 3981 - 85 Trường đại học - Tiêu chuẩn thiết kế

TCVN 4602 - 88 Trường trung học chuyên nghiệp - Tiêu chuẩn thiết kế

TCXD 60 - 74 Trường dạy nghề - Tiêu chuẩn thiết kế

c) Công trình y tế

TCVN 4470 - 95 Bệnh viện đa khoa - Tiêu chuẩn thiết kế

d) Công trình thể dục, thể thao

TCVN 4205 - 86 Công trình thể thao - Các sân thể thao - Tiêu chuẩn thiết kế

TCVN 4260 - 86 Công trình thể thao - Bể bơi - Tiêu chuẩn thiết kế

TCVN 4529 - 86 Công trình thể thao - Nhà thể thao - Tiêu chuẩn thiết kế

e) Công trình thương nghiệp

TCVN 4515 - 88 Nhà ăn công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế

f) Trụ sở làm việc

TCVN 4601 - 88 Trụ sở cơ quan - Tiêu chuẩn thiết kế

3) Công trình công nghiệp

TCVN 4514 - 88 Xí nghiệp công nghiệp - Tổng mặt bằng - Tiêu chuẩn thiết kế

TCVN 4604 - 88 Xí nghiệp công nghiệp - Nhà sản xuất - Tiêu chuẩn thiết kế

TCVN 4317 - 86 Nhà kho - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế